

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thương

Các Thẩm phán: Ông Đào Quốc Thịnh

Bà Nguyễn Ngọc Thương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Bùi Lê Hoàng Yên – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên họp:** Bà Võ Thị Vĩnh Hưng- Kiểm sát viên

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 195/2017/QĐST-DS
ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ
vào Điều 48, 217, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc: “Tranh chấp về kết quả bán
đấu giá tài sản” giữa:

Nguyên đơn:

1/ Ông **Nguyễn Thành A**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số E7/23 ấp N, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Bà **Đoàn Huỳnh Ngọc B**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 279-281 đường P, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1/**Công ty Cổ phần C**;

Địa chỉ: Số 105D đường N, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí
Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Xuân M** – Chức vụ: Tổng Giám đốc

2/**Ngân hàng D**.

Địa chỉ trụ sở: 35 H, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T** – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ chi nhánh Phú Yên: Số 287 đường N, Phường N, thành phố Tuy
Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Hồ Quang V**, sinh năm 1978

(Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 8695/QĐ-BIDV ngày 28/10/2016 của Ngân hàng D và Quyết định ủy quyền số 116/QĐ-BIDV.PY ngày 20/01/2017 của Ngân hàng D – Chi nhánh P).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Trần Đức E**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số 800 đường A, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Huấn: Ông **Trương Quốc H**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 12.3 lô B cao ốc Đ, 241A C, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 03/3/2017 tại Văn phòng Công chứng X, Thành phố Hồ Chí Minh)

2/ **Công ty HA**

Địa chỉ: Số E7/23 ấp N, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thành A**

Tại đơn kháng cáo ngày 07/8/2017, ông Nguyễn Thành A và bà Đoàn Huỳnh Ngọc B yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị: Căn cứ vào Điểm c Khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự huỷ quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY

Về hình thức :

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 195/2017/QĐST-DS ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh được tổng đạt hợp lệ cho ông A và bà B ngày 02/8/2017.

Ngày 07/8/2017, ông A và bà B kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên.

Ngày 07/8/2017, ông A và bà B nộp cho Tòa án nhân dân huyện B biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

Việc kháng cáo và nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm đều được thực hiện trong thời hạn luật định.

Về thủ tục tố tụng:

Ngày 06/12/2016, ông A và bà B có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 20/12/2016, Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý Vụ án dân sự sơ thẩm số: 606/2016/TLST-DS, quan hệ tranh chấp được xác định là: “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đấu giá”.

Ngày 05/6/2017, Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 41/2017/QĐST-DS chuyển vụ án nói trên đến Toà án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 04/7/2017, Toà án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 398/TAQ5 chuyển trả lại hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh vì không thuộc thẩm quyền.

Ngày 19/7/2017, Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án bằng số thụ lý 444/2017/TLST-DS, quan hệ tranh chấp được xác định là: “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đấu giá”.

Quyết định số 195/2017/QĐ-ST ngày 19/7/2017 của Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ giải quyết vụ án căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 606/2016/TLST-DS ngày 20/12/2016, là không chính xác.

Căn cứ vào Điều 84; Điều 92 của Bộ luật dân sự và Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Ngân hàng D chi nhánh P là đơn vị phụ thuộc của pháp nhân, không phải là pháp nhân nên cấp sơ thẩm xác định bị đơn, là không đúng.

Về nội dung tranh chấp:

Công ty HA vay tiền của Ngân hàng D, ông A và bà B dùng tài sản của ông bà là quyền sử dụng đất (09 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) tại xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh để thế chấp, bảo lãnh nợ vay.

Quan hệ giữa các bên nêu trên được giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thoả thuận của đương sự số 01/2012/QĐST-KDTM ngày 19/01/2012 của Toà án nhân dân tỉnh P.

Tại Quyết định số 141/QĐ-CCTHA ngày 30/6/2015 của Chi cục Thi hành án huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã đình chỉ thi hành án theo đơn rút yêu cầu thi hành án ngày 26/9/2015 của Ngân hàng D chi nhánh P.

Ngày 04/7/2016, giữa 03 bên gồm: Ông Nguyễn Thành A, bà Đoàn Huỳnh Ngọc B; Công ty HA và Ngân hàng D chi nhánh P có biên bản thoả thuận bàn giao và xử lý tài sản đảm bảo.

Ngày 30/9/2016, Ngân hàng D chi nhánh P đã tổ chức bán đấu giá tài sản thế chấp của ông A và bà B cho ông Trần Đức E. Đơn vị tổ chức bán đấu giá tài sản là Công ty Cổ phần C.

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện ngày 06/12/2016, ông A và bà B khởi kiện Công ty Cổ phần C và Ngân hàng D chi nhánh P về tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, yêu cầu không công nhận và tuyên bố vô hiệu đối với các hợp đồng bán đấu giá tài sản đã ký giữa Công ty Cổ phần C và ông Trần Đức E; Không công nhận các thoả thuận đã ký giữa Công ty Cổ phần C và Ngân hàng D chi nhánh P liên quan đến việc bán đấu giá tài sản của ông A và bà B do vi

phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông A và bà B đối với tài sản.

Quan hệ tranh chấp trong vụ án này là quan hệ tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại Khoản 14 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Cấp sơ thẩm đã xác định quan hệ tranh chấp về kết quả bán đấu giá tài sản theo quy định tại Khoản 13 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng quy định tại Khoản 2 Điều 102 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 để đình chỉ giải quyết vụ án do ông A và bà B không có quyền khởi kiện theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự là không đúng. Bởi Khoản 13 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự được áp dụng cho trường hợp huỷ kết quả bán đấu giá do chấp hành viên của đơn vị thi hành án thực hiện với một pháp nhân có chức năng tổ chức đấu giá tài sản và việc giải quyết sẽ áp dụng theo Luật Thi hành án dân sự và Luật Đấu giá.

Do đó, đơn kháng cáo của ông A và bà B có cơ sở chấp nhận.

Về án phí:

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm thì đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH

1. Huỷ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 195/2017/QĐST-DS ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Được giải quyết lại khi cấp sơ thẩm giải quyết vụ án;
Án phí dân sự phúc thẩm:

- Hoàn lại cho ông Nguyễn Thành A số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0030094 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Hoàn lại cho bà Đoàn Huỳnh Ngọc B số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0030092 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND huyện Bình Chánh;
- TAND cấp cao;
- TAND tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND cấp cao;

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

- VKSND tối cao;
- Chi cục Thi hành án huyện Bình Chánh;
- Lưu: HS (Yên/20).

Trần Thị Thương